TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/DS-ST
Ngày: 20-6-2018
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thiên

2. Ông Nguyễn Thanh Tú

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Điệp – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 167/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2017 về "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1954

Địa chỉ: Số 159, tổ 05, ấp K, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của Nguyên đơn: Ông Ung Văn T, sinh năm: 1968

Địa chỉ: Số 368/18, khóm 5, phường V, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long (Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 07/12/2017), có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Lê Hoàng Đ, sinh năm: 1987, vắng mặt

Chị Lê Thị Thu H, sinh năm: 1987, vắng mặt

Cùng địa chỉ: Tổ 01, ấp H, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Số 159, tổ 05, ấp K, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11 tháng 12 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án, Nguyên đơn Nguyễn Tấn T và người đại diện Ung Văn T trình bày:

Ngày 10/11/2016, ông có thuê anh Lê Hoàng Đ về nấu tàu hủ cho lò của ông, ông có làm hợp đồng cho anh Đ và vợ là chị Lê Thị Thu H mượn số tiền 25.000.000 đồng, có làm giấy tay mượn nợ anh Đ và chị H cùng ký tên, giao kết là nếu bất kỳ lý do gì mà anh Đ nghỉ không nấu tàu hủ cho ông nữa thì anh Đ phải hoàn trả lại cho ông số tiền 25.000.000 đồng trong vòng 15 ngày, còn tiền công của anh Đ ông trả bằng tiền mặt mỗi ngày khi anh Đ lên ca nấu tàu hủ.

Đến ngày 14/7/2017 (âm lịch) thì anh Đ nghỉ nấu, ông điện thoại cho anh Đ nhiều lần nhưng anh Đ không nghe máy, trong khi đó hàng hóa của ông bị ứ đọng không có người nấu làm cho ông không có tàu hủ giao cho khách hàng, mãi đến ngày 17/8/2017 anh Đ nấu được vài ngày thì đến ngày 26/8/2017 anh Đ xin nghỉ đi đám giỗ cha vợ rồi nghỉ luôn cho đến nay không đến nấu tàu hủ cho ông nữa nhưng anh Đ không trả cho ông số tiền 25.000.000 đồng như đã cam kết.

Ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đ và chị H trả cho ông số tiền 25.000.000 đồng như đã cam kết trong hợp đồng ngày 10/11/2016, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn Lê Hoàng Đ, Lê Thị Thu H mặc dù đã được Tòa án tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng gồm: Thông báo về việc thụ lý vụ án số 167/TB-TLVA ngày 25/12/2017; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai

chứng cứ và hòa giải số 186/TB-TA ngày 06/3/2018; Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải số 334/TB-TA ngày 19/3/2018 nhưng anh Đ và chị H không cung cấp tài liệu, chứng cứ và không đến Tòa án để trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

Tại Bản khai ngày 11 tháng 12 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị T có cùng ý kiến với ông Nguyễn Tấn T.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ông Ung Văn T đại diện cho Nguyên đơn Nguyễn Tấn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu anh Lê Hoàng Đ và chị Lê Thị Thu H trả cho ông T số tiền 25.000.000 đồng như đã cam kết trong hợp đồng ngày 10/11/2016, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

- Bị đơn Lê Hoàng Đ, Lê Thị Thu H vắng mặt tại phiên tòa.

- Bà Nguyễn Thị T vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngày 28/5/2017, Tòa án mở phiên tòa lần thứ nhất, anh Lê Hoàng Đ và chị Lê Thị Thu H đã được tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập nhưng vắng mặt không rõ lý do. Tại phiên tòa hôm nay, anh Đ và chị H đã được tống đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do. Như vậy, anh Đ và chị H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và Giấy triệu tập hai lần nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt anh Đ và chị H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Ngày 10/11/2016, anh Lê Hoàng Đ và chị Lê Thị Thu H có ký Hợp đồng vay tiền với ông Nguyễn Tấn T để vay số tiền 25.000.000 đồng, vay không lãi suất. Theo Hợp đồng vay, anh Đ và chị H cam kết nếu bất kỳ lý do gì, anh Đ không nấu tàu hủ cho ông T nữa

thì anh Đ hoàn trả cho ông T số tiền 25.000.000 đồng trong thời hạn 15 ngày. Ngày 26/8/2017, anh Đ không nấu tàu hủ cho ông T nên anh Đ và chị H phải có trách nhiệm trả nợ cho ông T, tuy nhiên đến thời điểm hiện nay anh Đ và chị H vẫn chưa trả được số tiền nào cho ông T.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015: "Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn". Đến nay đã hết thời hạn của hợp đồng vay nhưng anh Đ và chị H vẫn chưa trả số tiền nợ, đây là nợ chung của vợ chồng nên buộc anh Đ và chị H phải có nghĩa vụ trả số tiền 25.000.000 đồng cho ông T. Ngoài số tiền này, ông T không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Buộc anh Đ và chị H phải chịu án phí đối với số tiền phải trả cho ông T, án phí: 25.000.000 đồng x 5% = 1.250.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 357, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn T.

Buộc anh Lê Hoàng Đ và chị Lê Thị Thu H trả cho ông Nguyễn Tấn T số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày ông Nguyễn Tấn T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Lê Hoàng Đ và chị Lê Thị Thu H chưa chịu trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí: Buộc anh Lê Hoàng Đ và chị Lê Thị Thu H phải chịu 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả ông Nguyễn Tấn T số tiền tạm ứng án phí 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0008943 ngày 21/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01
- VKSND TX.Bình Minh: 01
- Chi cục THADS TX.Bình Minh: 01
- Đương sự: 04
- Lưu: 04

Trần Quốc Huy